

Câu hỏi ôn tập IC3-GS6-L1-Pass2

Câu 1

Ghép mỗi thuật ngữ với định nghĩa đúng. Để trả lời, hãy kéo thuật ngữ từ danh sách bên trái sang định nghĩa tương ứng ở bên phải.

o o o o

Ứng dụng Máy tính để bàn (Desktop Application)		Được thiết kế để thực hiện nhiều chức năng khác nhau.
Ứng dụng (Application)		
Ứng dụng (App)		Được thiết kế cho một mục đích và một chức năng duy nhất. Phiên bản nhẹ của ứng dụng phần mềm thường được thiết kế để chạy trên điện thoại thông minh và máy tính bảng, nhưng có một số cũng chạy trên máy tính xách tay.
		Phải được cài đặt trên máy tính trước khi nó có thể chạy.

Câu 2

Những thiết bị nào sau đây là thiết bị ngoại vi? (Chọn Yes nếu đáp án đúng và No nếu đáp án sai)

o o o o

	Yes	No
Chuột (mouse)	☐	☐
Bàn phím (keyboard)	☐	☐
Máy ảnh (camera)	☐	☐
Máy in (printer)	☐	☐
Màn hình cảm ứng (touchscreen)	☐	☐
Máy tính bảng (tablet)	☐	☐
Điện thoại thông minh (smartphone)	☐	☐

Câu 3

Phương pháp nào sau đây được sử dụng để khởi động ứng dụng đã cài đặt trên máy tính để bàn? (Chọn Yes nếu đáp án đúng và No nếu đáp án sai)

o o o o

	Yes	No
Nhấp chuột phải vào biểu tượng của chương trình trên thanh Taskbar và chọn Open.	☐	☐
Nhấp đúp chuột vào biểu tượng lối tắt của chương trình trên màn hình nền (Desktop).	☐	☐
Chọn tất cả các biểu tượng lối tắt trên màn hình và nhấn Enter trên bàn phím.	☐	☐

Câu 4

Vị trí nào sau đây là nơi tốt nhất để sạc pin điện thoại thông minh?

o o o o

	Yes	No
Trên bề mặt phẳng, nơi không có thức ăn, chất lỏng hoặc nhiệt độ quá cao.	☐	☐
Dưới chân của một chiếc giường.	☐	☐
Trên sàn nhà bằng cách sử dụng bộ sạc của người lạ.	☐	☐

Câu 5

Tùy chọn nào sau đây là những cách có thể sử dụng để kết nối máy tính bảng (Tablet) với Internet? (Chọn tất cả các đáp án đúng)

o o o o

- Sử dụng kết nối wifi công cộng.
- Cắm cáp ethernet vào thiết bị và tường.
- Sử dụng gói dữ liệu từ nhà cung cấp dịch vụ di động.

Câu 6

Ghép mỗi thuật ngữ với định nghĩa đúng.

o o o o

Quyền riêng tư (Privacy)		Cố ý quấy rối người khác bằng cách đăng trực tuyến bình luận xúc phạm, không liên quan hoặc có hại.
Cộng đồng kỹ thuật số (Digital Community)		Mức độ bảo vệ mà người dùng có khi sử dụng Internet, đặc biệt là về dữ liệu riêng tư hoặc nhạy cảm.
Trò đùa (Trolling)		Một nhóm người giao tiếp bằng cách sử dụng Internet, thường là với mục đích hoặc mối quan tâm chung.

Câu 7

Một công dân kỹ thuật số tiêu cực (negative digital citizen) có thể làm gì?

o o o o

Viết bình luận gây tổn thương về ai đó trực tuyến.

Báo cáo đe dọa trực tuyến cho một người lớn.

Bảo vệ thông tin nhạy cảm hoặc thông tin cá nhân trong khi sử dụng Internet.

Câu 8

Bạn nhận được email từ một người gửi không xác định nói rằng bạn đã giành được giải thưởng và yêu cầu bạn trả lời kèm theo tên, địa chỉ và số điện thoại của bạn. Điều an toàn nhất để làm tiếp theo là gì?

o o o o

Nói với một người lớn rằng bạn đã nhận được một email giống như một trò lừa đảo.

Trả lời người gửi với thông tin được yêu cầu.

Trả lời người gửi bằng một tin nhắn yêu cầu thêm thông tin.

Câu 9

Tùy chọn nào sau đây là ĐÚNG? (Chọn Yes nếu đáp án đúng và No nếu đáp án sai)

	Yes	No
Trực tuyến là mãi mãi.	☐	☐
Bạn có thể xóa vĩnh viễn các tin nhắn độc hại hoặc các bài đăng trên mạng xã hội khỏi internet.	☐	☐
Thông tin cá nhân như địa chỉ và số điện thoại không nên được đăng trực tuyến.	☐	☐
Bạn nên gửi tin nhắn riêng cho bạn cùng lớp bằng mật khẩu của mình trong trường hợp bạn quên mật khẩu.	☐	☐

Câu 10

Ghép mỗi thuật ngữ với định nghĩa đúng.

Trang Web (Web Page)		Thu thập thông tin về một chủ đề.
Công cụ tìm kiếm (Search Engine)		Một chương trình hoặc phần mềm được sử dụng để tìm kiếm thông tin, thường là trên world wide web
Nghiên cứu (Research)		Tài liệu siêu văn bản có thể được hiển thị bằng trình duyệt web.